

Thuốc nhỏ mũi

Hướng dẫn sử dụng

# JAZXYLO

GMP - WHO

(Xylometazolin hydrochlorid 0,05%)

**THÀNH PHẦN:** Mỗi lọ 10ml chứa:

Xylometazolin hydrochlorid.....5mg  
Tá dược (*natri dihydro phosphat dihydrat, dinatri phosphat dodecahydrat, dinatri edetat, benzalkonium clorid, hydroxypropyl methyl cellulose, natri clorid, sorbitol 70%, nước tinh khiết*) .....vừa đủ 10ml

**DƯỢC LÝ VÀ CƠ CHẾ TÁC DỤNG:**

JAZXYLO chứa xylometazolin là 1 chất tác dụng giống thần kinh giao cảm. Thuốc có tác dụng co mạch nhanh và kéo dài, giảm sưng và sung huyết khi tiếp xúc với niêm mạc.

Xylometazolin tác dụng trực tiếp lên thụ thể α – adrenergic ở niêm mạc mũi, gây co mạch nên giảm lưu lượng máu qua mũi và giảm sung huyết.

**ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC:**

Sau khi dùng tại chỗ ở mũi, thuốc gây tác dụng co mạch trong vòng 5 – 10 phút và kéo dài trong khoảng 10 giờ.

**CHỈ ĐỊNH:**

Giảm triệu chứng ngạt mũi, sổ mũi và giảm sung huyết trong các trường hợp viêm mũi cấp hoặc mạn tính, viêm xoang, cảm lạnh, cảm mạo hoặc dị ứng đường hô hấp trên.

**LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:**

Trẻ em từ 03 tháng đến dưới 2 tuổi: chỉ nhỏ thuốc khi có hướng dẫn của bác sĩ. Nhỏ mỗi bên lỗ mũi 1 giọt/1 lần. Ngày không quá 2 lần.

Trẻ em từ 2 tuổi đến 12 tuổi : nhỏ 1-2 giọt vào mỗi bên lỗ mũi. Nhỏ thuốc 8-10 giọt/lần, không quá 3 lần/24 giờ.

Trẻ trên 12 tuổi và người lớn: Nhỏ 2 – 4 giọt vào mỗi bên mũi, 2-3 lần/ngày.

Không nên dùng quá 3 ngày. Thời gian dùng tối đa là 5 ngày.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc
- Người bị bệnh glôcôm góc đóng.
- Trẻ em dưới 03 tháng tuổi.
- Người có tiền sử mẫn cảm với các thuốc adrenergic.
- Người đang dùng các thuốc chống trầm cảm 3 vòng.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

Phản ứng phụ ít khi xảy ra khi dùng tại chỗ ở liều điều trị. Một số tác dụng không mong muốn thường gặp nhưng thoáng qua như:

- Kích ứng niêm mạc nơi tiếp xúc, khô niêm mạc mũi
  - Phản ứng sung huyết trở lại có thể xảy ra khi dùng dài ngày
- « Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc »

**THẬN TRỌNG:**

- Thận trọng khi sử dụng cho người bị cường giáp, bệnh tim, tăng huyết áp, xơ cứng động mạch, phì đại tuyến tiền liệt, đái tháo đường, người đang dùng các chất ức chế monoamin oxidase.
- Không nên dùng thuốc nhiều lần và dùng liên tục để tránh sung huyết trở lại. Khi dùng thuốc liên tục 3 ngày không đỡ cần ngừng thuốc và đi khám bác sĩ.

**SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:**

- Thời kỳ mang thai: chưa rõ tác dụng của thuốc lên bào thai nên chỉ sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai khi cần thiết.
- Thời kỳ cho con bú: Chưa rõ Xylometazolin có bài tiết vào sữa mẹ hay không.

**TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC ĐỐI VỚI NGƯỜI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:**

Xylometazolin không ảnh hưởng hoặc ảnh hưởng không đáng kể tới khả năng lái xe và vận hành máy móc

**CHÚ Ý KHI SỬ DỤNG THUỐC:**

- Không được đưa thuốc vào đường miệng.
- Thuốc đã mở chỉ sử dụng trong vòng 1 tháng.

**TƯƠNG TÁC THUỐC:**

Sử dụng các thuốc chống giao cảm nói chung cũng như Xylometazolin cho bệnh nhân đang dùng các thuốc ức chế monoamin oxidase, maprotilin hoặc các thuốc chống trầm cảm 3 vòng có thể gây tăng huyết áp nặng.

**QUÁ LIỆU VÀ XỬ TRÍ:**

- Khi dùng quá liều hoặc kéo dài hoặc quá thường xuyên có thể bị kích ứng niêm mạc mũi, phản ứng toàn thân, đặc biệt ở trẻ em. Quá liều ở trẻ em chủ yếu gây ức chế hệ thần kinh trung ương, sốc như hạ huyết áp, hạ nhiệt, mạch nhanh, ra mồ hôi.
- Điều trị chủ yếu là điều trị triệu chứng.

**QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:**

Hộp 1 lọ x 10ml, kèm tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

**BẢO QUẢN:** Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

**HẠN DÙNG:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

**TIÊU CHUẨN:** Tiêu chuẩn cơ sở.

**ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG  
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SỸ  
KHÔNG SỬ DỤNG THUỐC ĐÃ BIẾN MÀU, HẾT HẠN SỬ DỤNG**



Sản xuất tại: CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM GIA NGUYỄN

Địa chỉ : Đường YP6, KCN Yên Phong, xã Đông Phong,  
huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Số điện thoại: 02413.699285 \* Số fax: 02413.699286

E-mail: gianguyenpharma@gmail.com

Website: www.gianguyenpharma.com